TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 212/2019/HS-ST
Ngày 08-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn

Ông Nguyễn Đắc Liệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hải – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Thu Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2019/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số226/2019/HS-ST-QĐXX ngày 24 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Kh(tên gọi khác: **M**), sinh ngày 10-10-1999 tạitỉnh Vĩnh Long; Hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã T, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở: Không có chỗ ở ổn định; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; Mẹ:Trần Thị C, sinh năm 1975;Tiền án, tiền sự: Không.

Bịbắt:Ngày 08-8-2019 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Hoàng Thủy T, sinh năm 2002; Người giám hộ: Ông Hoàng Văn K, sinh năm 1971; Nơi cư trú:22/B1A N, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: 48/10 N, phường B, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/8/2019, chị Hoàng Thủy T (sinh năm: 2002; HKTT: 22B1A N, phường T, TP. Vũng Tàu) đến Nhà văn hóa Thanh niên ở số 160 H, phường H, TP. Vũng Tàu để tham gia thi đấu bóng ném. Trong lúc ngồi chờ thi đấu bên ngoài sân bóng thì trời mưa, chị T cùng các bạn di chuyển vào phía bên trong sảnh chính của tòa nhà và cả nhóm cùng để balo dưới chân cột của sảnh. Đến giờ thi đấu, chị T cùng mọi người ra sân nhưng không mang theo balo. Lúc này, Nguyễn Hoàng Khđến khu vực sân bóng ném để xem các đội thi đấu.Kh đứng xem được một lúc thì đi vào phía bên trong sảnh chính để đi vệ sinh.Trên đường đi ra sân để tiếp tục xem bóng ném thì Kh nhìn thấy những chiếc balo được để dưới chân cột của sảnh chính. Kh liền lén lút vào lấy trộm 01 chiếc balo màu đen của chị T. Sau khi lấy được tài sản, Kh đi đến cầu thang nối liền sảnh hướng lên tầng 1 của Nhà văn hóa Thanh niên rồi mở khóa ba lô lấy trộm những tài sản gồm: 01 ĐTDĐ hiệu REALME màu đen, số IMEI: 868236041278475 và 01 ví tiền rồi để lại ba lô tại cầu thang. Sau khi lấy được điện thoại và ví tiền, Kh đi vào nhà vệ sinh nam bên dưới sảnh. Tại đây, Kh đã lấy tiền trong ví tiền ra đếm và lấy đi 3.100.000 đồng và 01 tờ tiền 02 USD và vứt chiếc ví lại trong nhà vệ sinh. Đến khoảng 9 giờ ngày 08/8/2019, Khang đến tiệm net Liên Minh tại 167 T, phường B, TP. Vũng Tàu chơi game hết 163.000 đồng. Tại đây, Kh đã gửi chiếc ĐTDĐ hiệu Realme màu đen cho chị Nguyễn Thi Thanh Th (SN: 1987; HKTT: 48/10 N, phường B, TP. Vũng tàu) là quản lý của tiệm net giữ dùm.Chị Thđồng ý giữ điện thoại cho Kh mà không biết về nguồn gốc của chiếc điện thoại này. Sau đó, khoảng 10 giờ 30 phút, có 01 nam thanh niên bước vào tiệm nói với chị Th là Kh lấy trộm chiếc điện thoại hiệu Realme của chị T, lúc này chị Th đưa chiếc điện thoại mà Kh nhờ giữ dùm thì xác nhận đây là chiếc điện thoại của chị Tbị mất. Sau đó, chị Th đã trình báo cơ quan điều tra. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng Kh khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, chị T khai bị mất một số tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Realme và số tiền 6.400.000 đồng cùng một tờ 2USD nhưng Kh chỉ thừa nhận đã lấy trộm 3.100.000 đồng; 01 tờ 2USD và 01 chiếc điện thoại hiệu Realme. Ngoài lời khai của chị T không có tài liệu gì để chứng minh việc chị T bị mất tổng số tiền là 6.400.000 đồng, do đó chỉ đủ căn cứ để xác định Kh chiếm đoạt số tiền Kh khai nêu trên.

Chị Nguyễn Thị Thanh Th khi giữ dùm chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu đen, số IMEI: 868236041278475 cho Kh thì không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý chị Th, chị Th đã nộp lại chiếc điện thoại trên cho cơ quan điều tra.

Cơ quan điều tra thu giữ của Kh gồm: số tiền 950.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 02 USD.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 114/QĐ-Đ1 ngày 13/8/2019 bằng hình thức: trả lại số tiền 950.000 đồng và 01 ĐTDĐ trên cho chị Hoàng Thủy T, chị T yêu cầu bồi thường số tiền 5.450.000 đồng, hiện Khchưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 218/CT-VKS ngày 15-10-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Hoàng Khvề tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173,điểm i, sKhoản 1Điều 51;Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ09đến 12 thángtù.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh vàkhông có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa Nguyễn Hoàng Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của Kh và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 06/8/2019, tại chân cột sảnh chính Nhà văn hóa Thanh niên số 160 H, phường H, TP. Vũng Tàu, Nguyễn Hoàng Kh có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc ba lô bên trong gồm 3.100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 02 USD trị giá 46.230 đồng và 01chiếc ĐTDD hiệu Realme trị giá 1.750.000 đồng của chị Hoàng Thủy T. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt của chị T là 4.896.230 đồng.Vì vậy, hành vi Nguyễn Hoàng Khthực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tộibị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản công dân, gây mất trật tự

an ninh xã hội tại địa phương,gây tâm lý bức xúc cho nhân dân trong cộng đồng dân cư. Vì vậy, hành vi phạm tội củabị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 5.450.000 đồng.Xét yêu cầu của bị hại là có căn cứ và hợp pháp, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường cho bị hại nên cần căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại 5.450.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Nguyễn Hoàng Kh**(tên gọi khác: **Mập**) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng: Khoản 1Điều 173;điểm i, sKhoản 1Điều 51;Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt:**Nguyễn Hoàng Kh** (tên gọi khác: **Mập**)**06 (sáu) tháng**tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2019.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; các Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015:

Buộc Nguyễn Hoàng Kh phải bồi thường cho Chị Hoàng Thủy T số tiền 5.450.000 đ (Năm triệu bốn trăm lăm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí: Nguyễn Hoàng Kh phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng)án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáocó quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặtcó quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án

được niêm yết công khai,để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Nga